

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH TÂY NINH
(Kèm theo Quyết định số 10734 /QĐ-UBND ngày 18 /12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG CHO CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ: 02 TTHC

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	Bru chính công ích	Trực tuyến	
I	LĨNH VỰC PHÍ, LỆ PHÍ (02 TTHC)									
1	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	1.008603	10 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu). - UBND cấp xã.	X	X	Toàn trình	- Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính.
2	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	1.013040	30 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu). - UBND cấp xã.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ Tài chính

					trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.					
--	--	--	--	--	-----------------------------	--	--	--	--	--

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH TIẾP NHẬN TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG: 150 TTHC

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	Bru chính công ích	Trực tuyến	
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI: 19 TTHC									
1	1. Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND Cấp Tỉnh quản lý	1.003867	30 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	X	X	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	2. Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND Cấp Tỉnh quản lý	2.001804	30 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

						bản tỉnh Tây Ninh.	Môi trường (Chi cục Thủy lợi)				
3	3.	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	1.003232	30 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	4.	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND Cấp Tỉnh	1.003221	15 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
5	5.	Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền	1.003211	12 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		của Chủ tịch UBND cấp tỉnh									
6	6.	Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	1.003203	12 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
7	7.	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	1.003188	25 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
8	8.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc	1.004427	25 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh					- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
9	9.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	2.001796	15 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
10	10.	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	2.001795	15 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

							Nông nghiệp và Môi trường).				
11	11.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.	1.003870	10 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
12	12.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	1.003921	03 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

13	13.	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	1.003893	03 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
14	14.	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trù xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	2.001793	07 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
15	15.	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công	1.004385	10 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

		trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh				bắt kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				Bộ Nông nghiệp và Môi trường
16	16.	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	2.001791	15 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bắt kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
17	17.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu	1.003880	10 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bắt kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh				bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
18	18.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	2.001401	05 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
19	19.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây	2.001426	15 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Thủy lợi (Sở	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

		dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh					Nông nghiệp và Môi trường).				Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	II	LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI: 04 TTHC									
20	1.	Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh	1.013644	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	x	Quyết định số 1524/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
21	2.	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	1.008409	15 ngày làm việc (không tính thời gian chờ ý kiến góp ý của các Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa	không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Một phần	Quyết định số 2302/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				phương có liên quan)							
22	3.	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp tỉnh)	1.008410	15 ngày làm việc (không tính thời gian chờ ý kiến góp ý của các Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan)	không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Một phần	Quyết định số 2302/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
23	4.	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	1.008408	03 ngày làm việc	không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Một phần	Quyết định số 1524/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	III	KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN: 05 TTHC									
24	1.	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	1.000987	17 ngày làm việc	không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh.			Một phần	Quyết định số 580/QĐ-BNNMT ngày 01/4/2025 của

						bắt kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x		Bộ Nông nghiệp và Môi trường
25	2.	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	1.000970	17 ngày làm việc	không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bắt kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Một phần	Quyết định số 580/QĐ-BNNMT ngày 01/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
26	3.	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	1.000943	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận cấp phép: Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bắt kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 580/QĐ-BNNMT ngày 01/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
27	4.	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc	1.013861	12 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bắt kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2231/QĐ-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh				địa bàn tỉnh Tây Ninh	Môi trường (Chi cục Thủy lợi)				
28	5.	Phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết trong địa giới hành chính của tỉnh	1.013863	19 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy lợi)	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2231/QĐ-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	IV	LĨNH VỰC TRÔNG TRỌT: 19 TTHC									
29	1	Công nhận các tiêu chuẩn Thực hành nông nghiệp tốt khác (GAP khác) cho áp dụng để được hưởng chính sách hỗ trợ trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	1.010090	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

30	2	Cấp, cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng	1.007998	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm giống cây trồng: Thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp cấp lại Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. 	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
31	3	Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	1.012072	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
32	4	Sửa đổi, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của quyết định chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng	1.012071	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở 	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

		giống cây trồng được bảo hộ.				Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				Bộ Nông nghiệp và Môi trường
33	5	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	1.012073	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
34	6	Chuyển giao quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ theo quyết định bắt buộc	1.012070	- 12 ngày đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ nhằm mục đích công cộng, phi thương mại, phục vụ nhu cầu quốc phòng, an ninh, an ninh lương thực và dinh dưỡng cho nhân dân hoặc đáp ứng các	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				<p>nhu cầu cấp thiết của xã hội như thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, ô nhiễm môi trường trên diện rộng.</p> <p>- 30 ngày đối với trường hợp chuyển giao bắt buộc quyền sử dụng giống cây trồng được bảo hộ cho người có nhu cầu và năng lực sử dụng giống cây trồng không đạt được thoả thuận với người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng về việc ký kết hợp đồng sử dụng giống cây trồng mặc dù trong 12 tháng (trừ trường hợp bất khả kháng) đã cố gắng thương lượng với mức giá và các điều kiện thương mại thoả đáng và</p>						
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

				người nắm độc quyền sử dụng giống cây trồng bị coi là thực hiện hành vi hạn chế cạnh tranh bị cấm theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.							
35	7	Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	1.012063	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
36	8	Ghi nhận lại tổ chức dịch vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng	1.012064	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
37	9	Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra nghiệp	1.012062	13 ngày làm việc kể từ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh;	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày

		vụ đại diện quyền đối với giống cây trồng		ngày tổ chức kiểm tra		vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
38	10	Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng	1.011998	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
39	11	Cấp phép nhập khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế (bao gồm cả giống cây trồng biến đổi gen được nhập khẩu với mục đích khảo nghiệm để đăng ký cấp Quyết định công	1.007999	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		nhận lưu hành giống cây trồng)									
40	12	Cấp phép xuất khẩu giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại	1.007994	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
41	13	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	1.008003	- Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp	X	X	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

				báo cáo cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở.							
42	14	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	1.012001	01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	X	X	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
43	15	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	1.012002	- Quyết định cấp lại thẻ giám định viên: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Sở Nông nghiệp và Môi trường gây ra: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	X	X	Toàn trình	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

				cầu của người được cấp Thẻ.							
44	16	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	1.011999	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp thẻ có ý kiến: 02 tháng.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	X	X	Toàn trình	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
45	17	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	1.012003	Quyết định cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: 01 tháng kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	X	X	Toàn trình	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
46	18	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	1.012004	- Quyết định Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: 15 ngày	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	X	X	Toàn trình	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

48	1	Công nhận tổ chức đủ điều kiện thực hiện khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật	2.001236	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phí: 2.000.000 đồng/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
49	2	Cấp Giấy phép nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật	1.003971	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Phí: 1.000.000 đồng/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
50	3	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	1.004493	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Phí: 600.000 đồng/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Toàn trình	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

51	4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	1.004363	11 ngày làm việc	Phí: 800.000 đồng/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	X	X	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
52	5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	1.004346	11 ngày làm việc	Phí: 800.000 đồng/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	X	X	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
53	6	Cấp Quyết định công nhận tổ chức khảo nghiệm phân bón	1.007926	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
54	7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	1.007927	20 ngày làm việc kể từ	- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh;	X	X	Một phần	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày

				ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 6.000.000 đồng/01 cơ sở/lần. - Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón: 3.000.000 đồng/01 cơ sở/lần.	vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
55	8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón	1.007928	- 20 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn; thay đổi về địa điểm sản xuất phân bón; thay đổi về loại phân bón, dạng phân bón, công suất sản xuất trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục	- Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón (trừ cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón): 2.500.000 đồng/01 cơ sở/lần. - Phí thẩm định cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón, đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón: 1.200.000	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				nếu có của tổ chức, cá nhân). - 08 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).	đồng/01 cơ sở/lần.						
56	9	Cấp Giấy phép nhập khẩu phân bón	1.007929	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định số 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
57	10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	1.007931	13 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian	Phí: 500.000 đồng/01 cơ sở/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Chi cục Nông nghiệp.	X	X	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của

				khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân)		Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.				Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
58	11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	1.007932	- 13 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thay đổi về địa điểm buôn bán phân bón (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân). - 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Phí: 200.000 đồng/01 cơ sở/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	X	X	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
59	12	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón	1.007933	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết:	X	X	Toàn trình	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày

				hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).		vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.				22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
60	13	Cấp Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	1.004546	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
61	14	Cấp lại Thẻ hành nghề xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật	1.004524	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
62	15	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm có nguồn gốc thực vật xuất khẩu	1.003395	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở	X	X	Một phần	Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

						Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	VI	LĨNH VỰC THÚ Y (19 TTHC)									
63	1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1.001686	08 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, thủy sản: 230.000 đồng/lần	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
64	2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y) - Cấp Tỉnh	1.005319	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	50.000 đồng/CCHN	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
65	3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	1.004839	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

						Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Chi cục Nông nghiệp.				
66	4	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp Tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	2.001064	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc trong trường hợp gia hạn. 	50.000 đồng/CCHN	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp. 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
67	5	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm: Sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)	1.004756	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cấp mới; - 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ trong trường hợp gia hạn. 	50.000 đồng/CCHN	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
68	6	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin	1.004734	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận	50.000 đồng/CCHN	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở 	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

		liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y gồm: sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, xuất khẩu, nhập khẩu thuốc thú y)		được hồ sơ hợp lệ		Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
69	7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y	1.002409	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Kiểm tra điều kiện nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 450.000 đồng/lần	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
70	8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký)	1.002373	05 ngày làm việc	Không	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
71	9	Kiểm tra nhà nước về chất lượng thuốc thú y nhập khẩu	1.003703	* Đối với thuốc thú y nhập khẩu theo kết quả chứng nhận của tổ	Phí kiểm tra chất lượng lô hàng thuốc thú y, nguyên liệu thuốc thú y	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở	x	x	Một phần	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

			<p>chức đã đăng ký hoặc thừa nhận: Xác nhận vào bản đăng ký của người nhập khẩu: 01 ngày làm việc.</p> <p>* Đối với thuốc thú y nhập khẩu theo kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận được chỉ định:</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng lô hàng tới người nhập khẩu để làm thủ tục thông quan cho lô hàng theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 74/2018/NĐ-CP: 01 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ nhưng không phù hợp, cơ</p>	<p>nhập khẩu đối với kiểm tra ngoại quan: 250.000 đồng/lô hàng.</p>	<p>Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).</p>			<p>Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p><i>Ghi chú: Hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/12/2026 hoặc trước ngày 31/12/2026 nếu UBND cấp tỉnh có hệ thống chuyên ngành kết nối Công thông tin Một cửa quốc gia</i></p>
--	--	--	--	---	---	---	--	--	---

			<p>quan kiểm tra xử lý như sau: + Trường hợp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu về nhãn, cơ quan kiểm tra ra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, yêu cầu người nhập khẩu khắc phục về nhãn hàng hóa trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc. Cơ quan kiểm tra chỉ cấp thông báo lô hàng nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng khi người nhập khẩu có bằng</p>						
--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

				<p>chứng khắc phục; + Trường hợp hàng hóa nhập khẩu có chứng chỉ chất lượng không phù hợp với hồ sơ của lô hàng nhập khẩu hoặc chứng chỉ chất lượng không phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng, cơ quan kiểm tra ra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu không đáp ứng yêu cầu chất lượng theo quy định tại Mẫu số 03 gửi tới cơ quan hải quan và người nhập khẩu. Đồng thời báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền để xử lý theo quy định tại</p>						
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--

				<p>Khoản 2 Điều 8 Nghị định này</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, cơ quan kiểm tra xác nhận các hạng mục hồ sơ còn thiếu trong phiếu tiếp nhận hồ sơ và yêu cầu người nhập khẩu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 15 ngày làm việc đối với dược phẩm thú y và 60 ngày đối với vắc xin, kháng thể thú y, nếu quá thời hạn mà vẫn chưa bổ sung đủ hồ sơ thì người nhập khẩu phải có văn bản gửi cơ quan kiểm tra nêu rõ lý do và thời gian hoàn thành. Các bước kiểm tra tiếp theo chỉ được thực hiện sau khi người</p>							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

			<p>nhập khẩu hoàn thiện đầy đủ hồ sơ. Trường hợp người nhập khẩu không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn bổ sung hồ sơ, cơ quan kiểm tra ra thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trong thông báo nêu rõ “Lô hàng không hoàn thiện đầy đủ hồ sơ” gửi tới người nhập khẩu và cơ quan hải quan. Đồng thời chủ trì, phối hợp cơ quan kiểm tra có thẩm quyền</p>						
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

				<p>tiến hành kiểm tra đột xuất về chất lượng hàng hóa tại cơ sở của người nhập khẩu.</p> <p>* Đối với thuốc thú y áp dụng miễn kiểm tra chất lượng:</p> <p>+ Thông báo bằng văn bản yêu cầu hoàn thiện hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ;</p> <p>+ Xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>							
72	10	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	1.004022	05 ngày làm việc	Phí thẩm định nội dung quảng cáo thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản, trang thiết bị, dụng cụ dùng trong thú y: 900.000 đồng/lần	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

73	11	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	1.011475	Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Phí thẩm định đối với cơ sở an toàn dịch bệnh động vật: 300.000 đồng/lần (căn cứ khoản 2 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
74	12	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu)	1.011477	3,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Phí thẩm định đối với cơ sở an toàn dịch bệnh động vật: 300.000 đồng/lần (căn cứ khoản 2 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

					23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).						
75	13	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)	1.011478	Trong thời hạn 21 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Phí thẩm định đối với vùng an toàn dịch bệnh động vật: 3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
76	14	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn	1.011479	3 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Phí thẩm định đối với vùng an toàn dịch bệnh động vật:	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của

		dịch bệnh cấp tính và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu)			3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.				Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
77	15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.002549	08 ngày làm việc	Kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: - Cơ sở mới thành lập có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng); Hoặc cơ sở đang hoạt động có 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.025.000 đồng/lần.	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

					<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở mới thành lập có từ 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.300.000 đồng/lần. - Cơ sở đang hoạt động có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng): 700.000 đồng/lần. 						
78	16	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức đăng ký (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.002432	05 ngày làm việc	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường). 	x	x	Toàn trình	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
79	17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)	1.013809	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất: 08 ngày làm việc - Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản 	Kiểm tra điều kiện sản xuất thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở mới thành lập có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng); Hoặc cơ sở đang 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp 	x	x	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

				<p>xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất cùng trên dây chuyền sản xuất thuốc thú y đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y: 05 ngày làm việc</p>	<p>hoạt động có 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.025.000 đồng/lần. - Cơ sở mới thành lập có từ 2 dây chuyền (hoặc 2 phân xưởng) trở lên: 1.300.000 đồng/lần. - Cơ sở đang hoạt động có 1 dây chuyền (hoặc 1 phân xưởng): 700.000 đồng/lần.</p>		(Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
80	18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng được phẩm, vắc xin)	1.013811	05 ngày làm việc	Không	<p>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).</p>	x	x	Toàn trình	<p>- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
81	19	Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản	1.013813	15 ngày làm việc	Không	<p>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở</p>	x	x	Một phần	<p>- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của</p>

		xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin)				Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
	VII	LĨNH VỰC THỦY SẢN (21 TTHC)									
82	1	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	1.004918	- Trường hợp cấp mới: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp cấp lại: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
83	2	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	1.004915	- Trường hợp cấp mới: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp cấp lại: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Mức thu phí 5.700.000 đồng/lần (Mức thu phí trên chưa bao gồm chi phí đi lại của đoàn đánh giá. Chi phí đi lại do tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định chi trả theo thực tế, phù hợp với quy định).	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

84	3	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	1.004913	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
85	4	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	1.004697	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Một phần	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
86	5	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	1.004692	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

87	6	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	1.004680	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
88	7	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	1.004656	03 ngày làm việc (đối với xác nhận nguồn gốc); 07 ngày làm việc (đối với xác nhận mẫu vật)	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
89	8	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	1.004359	- Trường hợp cấp mới: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Trường hợp cấp lại: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Lệ phí cấp mới 40.000 đồng/lần; - Lệ phí cấp lại 20.000 đồng/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

90	9	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	1.004344	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
91	10	Xóa đăng ký tàu cá	1.003681	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
92	11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	1.003634	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

93	12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	1.003586	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 839/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
94	13	Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản	1.004943	- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ để thẩm định, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm, đồng thời cấp phép nhập khẩu giống thủy sản cho tổ chức, cá nhân để phục vụ khảo nghiệm (nếu là sản phẩm nhập khẩu); - 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

				chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và trình Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành quyết định công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản							
95	14	Cấp giấy phép nhập khẩu tàu cá	1.004929	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
96	15	Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	1.004794	04 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

97	16	Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	1.004683	12 ngày làm việc để tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện khảo nghiệm và phê duyệt đề cương khảo nghiệm; 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả khảo nghiệm để tổ chức đánh giá kết quả khảo nghiệm và công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp và Môi trường. 	x	x	Một phần	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
98	17	Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm	2.001694	04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp 	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

							(Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
99	18	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu hoặc để hợp tác quốc tế)	1.003851	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
100	19	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	1.003741	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	12.450.000 đồng	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
101	20	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đăng kiểm tàu cá	1.003726	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

							(Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
102	21	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	1.003650	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
	VIII	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI: 16 TTHC									
103	1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008126	* Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. * Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng: 10 ngày làm	- Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp phải đánh giá điều kiện thực tế): 5.700.000 đồng/01 cơ sở/lần - Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 1.600.000	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	đồng/01 cơ sở/lần.						
104	2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008127	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Thẩm định cấp lại (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 250.000 đồng/01 cơ sở/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
105	3	Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	1.008122	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	350.000 đồng/01 sản phẩm/mục đích/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
106	4	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung sản xuất trong nước	3.000127	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC:			Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

							Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
107	5	Công bố thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung nhập khẩu	3.000128	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).			Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
108	6	Công bố lại thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung	3.000129	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).			Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
109	7		3.000130	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp			Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		Thay đổi thông tin sản phẩm thức ăn bổ sung					(Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
110	8	Đăng ký kiểm tra xác nhận chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008124	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).			Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
111	9	Miễn giảm kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi nhập khẩu	1.008125	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).			Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
112	10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011031	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp	x	x	Một phần	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

						địa bàn tỉnh Tây Ninh.	(Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
113	11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	1.011032	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
114	12	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008128	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Thẩm định để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 2.300.000 đồng/01 cơ sở/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp	x	x	Một phần	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
115	13	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008129	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Thẩm định cấp lại (trường hợp không đánh giá điều kiện thực tế): 250.000 đồng/01 cơ sở/lần	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

116	14	Đề xuất hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	1.012832	15 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
117	15	Quyết định hỗ trợ đầu tư dự án nâng cao hiệu quả chăn nuôi đối với các chính sách hỗ trợ đầu tư theo Luật Đầu tư công	1.012833	32 ngày, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Nông nghiệp). - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Sở Xây dựng.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
118	16	Quyết định hỗ trợ đối với các chính sách nâng cao hiệu quả chăn nuôi sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	/1.012834	Thành lập Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định hồ sơ: trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Nông nghiệp). - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, các Sở, ban,	x	x	Toàn trình	Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

							ngành và lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã có liên quan.				
	IX	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN (10 TTHC)									
119	1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	2.001827	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	700.000 đồng/cơ sở	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
120	2	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	2.001730	03 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký cấp CFS đúng quy định	- Phí thẩm định và chứng nhận mật dịch tự do (FSC), giấy chứng nhận sản phẩm thuốc (CPP), các giấy chứng nhận thuốc thú y để xuất khẩu: 180.000 đồng/01 loại thuốc. - Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận thức ăn chăn nuôi lưu	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

					hành tự do tại Việt Nam: 350.000 đồng/01 sản phẩm/lần.						
121	3	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	2.001726	03 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
122	4	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	1.003111	35 ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm).	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá lần đầu 32.000.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
123	5	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc	1.003082	30 Ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005		lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm)	trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá lần đầu 32.000.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
124	6	Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	1.003058	35 ngày làm việc nêu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm).	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá gia hạn 22.500.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
125	7	Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước	2.001254	35 ngày làm việc nêu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm).	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá thay đổi, bổ sung 22.500.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

126	8	Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm	1.002996	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 2309/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
127	9	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuộm thê hai mảnh vỏ	2.001241	01 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	Quyết định 1049/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

129	1	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành	1.009478	Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp quy không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp quy, Cơ quan quản lý có thẩm quyền thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định tới tổ chức, cá nhân công bố hợp quy. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày	Lệ phí: 150.000 đồng/giấy	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	X	x	Toàn trình	- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
130	2	Công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng cao	1.011647	(i) Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ. (ii) Trường hợp hồ sơ phải thực hiện bổ sung, hoàn	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Nông nghiệp).	X	x	Một phần	Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				thiện hồ sơ: 65 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ.							
	XI	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP (01 TTHC)									
131	1	Công nhận lại doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	1.003371	18 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Nông nghiệp).	x	x	Một phần	Quyết định 1597/QĐ-BNNMT ngày 23/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	XII	LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (02 TTHC)									
132	1	Kiểm tra chất lượng muối nhập khẩu	1.003524	01 ngày làm việc		Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

133	2	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm muối nhập khẩu	1.003486	03 ngày làm việc		Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp.	x	x	Toàn trình	Quyết định 778/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	XIII	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (06 TTHC)									
134	1	Cấp giấy phép môi trường	1.010727	- Đối với trường hợp Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	X	X	Toàn trình (đối với trường hợp 20 ngày) và Một phần đối với trường hợp còn lại	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				- Đối với các trường hợp còn lại là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.							
135	2	Cấp đổi giấy phép môi trường	1.010728	10 ngày	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Toàn trình	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
136	3	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	1.010729	25 ngày	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Môi	x	x	Toàn trình	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

					nhân dân cấp tỉnh.	Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	trường và Biến đổi khí hậu (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
137	4	Cấp lại giấy phép môi trường	1.010730	<p>- Tối đa 30 ngày theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 43 Luật BVMT;</p> <p>- Tối đa 20 ngày trong trường hợp việc tiếp nhận và trả kết quả cấp lại GPMT được thực hiện trên môi trường điện tử thông qua hệ thống DVCTT toàn trình của cơ quan cấp phép đối với dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối</p>	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép môi trường theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh;</p> <p>- Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu (Sở Nông nghiệp và Môi trường).</p>	x	x	<p>Toàn trình (đối với trường hợp 20 ngày) và Một phần đối với trường hợp còn lại</p>	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và khi có yêu cầu của chủ dự án đầu tư.							
138	5	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	1.010733	50 ngày	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu (Sở Nông nghiệp và Môi trường).	x	x	Một phần	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
139	6	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định	1.010735	45 ngày (trong đó thời hạn thẩm định tối đa 30 ngày, thời hạn phê duyệt tối đa 15 ngày)	Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định theo quy định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh; - Cơ quan được ủy quyền giải quyết: Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Môi trường và Biến	x	x	Một phần	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		số 08/2022/NĐ-CP)				chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	đổi khí hậu (Sở Nông nghiệp và Môi trường).				
	XIV	LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC (09 TTHC)									
140	1	Cấp giấy phép khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên	1.008672	18 ngày làm việc	Chưa quy định	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	Quyết định số 2405/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
141	2	Đăng ký tiếp cận nguồn gen	1.004160	09 ngày làm việc	Không thu phí	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường	x	x	Một phần	Quyết định số 2308/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

						chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	(Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)				
142	3	Cấp giấy phép tiếp cận nguồn gen	1.004150	<p>- 39 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đối với hồ sơ nghiên cứu không vì mục đích thương mại;</p> <p>- 78 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đối với hồ sơ đề nghị tiếp cận nguồn gen để nghiên cứu vì mục đích thương mại, phát triển sản phẩm thương mại.</p>	Chưa quy định	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	<p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)</p>	x	x	Một phần	Quyết định số 2308/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
143	4	Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen	1.004096	20 ngày làm việc	Chưa quy định	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm	- Cơ quan có thẩm quyền giải	x	x	Một phần	Quyết định số 2308/QĐ-BNNMT ngày

						Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)				23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
144	5	Cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại	1.004117	11 ngày làm việc	Không thu phí	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	Quyết định số 2308/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
145	6	Thu hồi giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trong trường hợp cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học đề	1.014021	10 ngày làm việc	Không thu phí	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở	x	x	Một phần	Quyết định số 2405/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

		nghị thu hồi giấy chứng nhận				Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)				
146	7	Quy trình thực hiện thả lại loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nuôi sinh sản tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	1.014022	16 ngày làm việc	Không thu phí	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	Quyết định số 2405/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
147	8	Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	1.008675	15 ngày làm việc	Không thu phí	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	Quyết định số 2405/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

148	9	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	1.008682	27 ngày làm việc	Không thu phí	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	Quyết định số 2405/QĐ-BNNMT ngày 27/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	XVI	LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU (02 TTHC)									
149	01	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương	1.013126	20 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	- Quyết định số 6225/QĐ-BQP ngày 23/12/2024 của Bộ Quốc Phòng - Quyết định số 3717/QĐ-BQP ngày 01/8/2025 của Bộ Quốc Phòng

150	02	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000 m ³ , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT	1.013127	20 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	x	x	Một phần	- Quyết định số 6225/QĐ-BQP ngày 23/12/2024 của Bộ Quốc Phòng - Quyết định số 3717/QĐ-BQP ngày 01/8/2025 của Bộ Quốc Phòng
-----	----	---	----------	------------------	-------	---	---	---	---	----------	---

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH TIẾP NHẬN TẠI ĐƠN VỊ: 03 TTHC

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	Bru chính công ích	Trực tuyến	
I	LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT: 01 TTHC									
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm	1.003984	24 giờ, kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ	Không	Chi cục Nông nghiệp	Chi cục Nông nghiệp	x			- Quyết định số 379/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông

	đối tượng KDTV									nghịkhệp và Môi trường.
II	LĨNH VỰC THÚ Y: 02 TTHC									
1	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh	2.000873	<p>- Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Thú y:</p> <p>+ Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đăng ký kiểm dịch, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ hàng về địa điểm và thời gian kiểm dịch.</p> <p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi bắt đầu kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch; trường hợp kéo dài hơn 03 ngày làm việc hoặc không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thì thông báo, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>- Đối với động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh, cấp Giấy chứng nhận</p>	<p>- Phí kiểm dịch: Theo quy định tại Mục III Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.</p>	<p>- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y (phòng Thủy sản, Trạm Chăn nuôi và Thú y được Chi cục Nông nghiệp ủy quyền)</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (phòng Thủy sản, Trạm Chăn nuôi và Thú y được ủy quyền).</p>	x	x		<p>- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

			kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.							
2	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh	1.002338	<p>(i) Kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh: * Đối với động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch. * Đối với động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.</p> <p>(ii) Kiểm dịch sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh * Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch. * Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã</p>	- Phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật: Theo quy định tại Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y (phòng Chăn nuôi và Thú y (cơ sở 2), Trạm Chăn nuôi và Thú y được Chi cục Nông nghiệp ủy quyền)	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Nông nghiệp. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Chi cục Nông nghiệp (phòng Chăn nuôi và Thú y (cơ sở 2), Trạm Chăn nuôi và Thú y được ủy quyền)	x	x		- Quyết định số 705/QĐ-BNNMT ngày 09/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

			được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định, từ cơ sở sơ chế, chế biến được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 17 TTHC

TỔNG SỐ TTHC	TT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
								Trực tiếp	BCIC	Trực tuyến	
	I	LĨNH VỰC THỦY LỢI: 07 TTHC									
1	1.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.003446	20 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	2.	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	1.003440	20 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

3	3.	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	2.001621	07 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	4.	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp cho UBND cấp xã	2.001627	20 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
5	5.	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1.003471	10 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
6	6.	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	1.003347	30 ngày làm việc	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2305/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và

10	1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	1.008004	Ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Không	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Một phần	Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
	IV	LĨNH VỰC THỦY SẢN (02 TTHC)									
11	1	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	1.003956	- Công khai phương án: 02 ngày làm việc 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần thiết) và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày	Không	Trung tâm PVHCC cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Một phần	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
12	2	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	1.004498	- Trường hợp đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; quy chế hoạt động của tổ chức cộng	Không	Trung tâm PVHCC cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Một phần	Quyết định số 2310/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

				<p>đồng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;</p> <p>- Trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:</p> <p>+ Công khai phương án: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;</p> <p>+ Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần thiết) và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày.</p>							
	V	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI: 02 TTHC									
13	1	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng	1.012836	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận	Không	Trung tâm PVHCC cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày

		tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)		được hồ sơ đầy đủ.			- Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế				23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
14	2	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	1.012837	- Thẩm định hồ sơ và quyết định: Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. - Thực hiện hỗ trợ kinh phí: Trong thời hạn 20 ngày tính từ ngày có quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ.	Không	Trung tâm PVHCC cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x	Toàn trình	Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	VI	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)									
15	1	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	1.010736	15 ngày	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết	x	x	Toàn trình	Quyết định số 973/QĐ-BNNMT ngày

						tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	TTHC: Phòng Kinh tế				18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	VII	LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC (01 TTHC)									
16	1	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	1.004082	03 ngày làm việc	Không quy định	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi có nguồn gen ngoài tự nhiên hoặc nơi đăng ký trụ sở của Bên cung cấp	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế	x	x		Quyết định số 696/QĐ-BNNMT ngày 08/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	VIII	LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU (01 TTHC)									
17	1	Thủ tục Thẩm định và Phê duyệt Kế	1.013128	07 ngày làm việc	Không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết	x	x	Một phần	- Quyết định số

		<p>hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển</p>				<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>định: Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC: Phòng Kinh tế</p>				<p>6225/QĐ-BQP ngày 23/12/2024 của Bộ Quốc Phòng - Quyết định số 3717/QĐ-BQP ngày 01/8/2025 của Bộ Quốc Phòng</p>
--	--	---	--	--	--	---	---	--	--	--	---

E. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (10 TTHC, trong đó: 08 cấp tỉnh, 02 cấp huyện)

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	Văn bản quy định TTHC bãi bỏ hoặc hủy bỏ
	TTHC CẤP TỈNH			
I	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (02 TTHC)			
1	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	1.012848	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. - Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên	1.012847	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. - Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
II	LĨNH VỰC THÚ Y (06 TTHC)			
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	1.011475	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp Tỉnh	2.000873	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
3	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	1.011478	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

4	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	1.004022	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
5	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	1.011477	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
6	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (cấp Tỉnh)	1.011479	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
III	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG: 01 TTHC			
	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt).	2.001767	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Môi trường và Biến đổi khí hậu)	Quyết định số 3306/QĐ-BNNMT ngày 20/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	TTHC CẤP HUYỆN			
I	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT			
1	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	1.012849	UBND cấp huyện	- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. - Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện	1.012850	UBND cấp huyện	- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai. - Quyết định 2286/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh

				vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
--	--	--	--	---